

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 105/2020/ TLST/HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Trần A.**

Địa chỉ: Tổ 6, Thị trấn M, huyện Văn yên, tỉnh Yên Bái.

Bị đơn: Chị **Vàng Thị Thùy H.**

Địa Chỉ: Thôn P, xã T, huyện Mường KH, tỉnh Lào Cai.

Căn cứ vào Điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55,81,82,83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh **Trần A.**

Địa chỉ: Tổ 6, Thị trấn M, huyện Văn yên, tỉnh Yên Bái.

Chị **Vàng Thị Thùy H.**

Địa Chỉ: Thôn P, xã T, huyện Mường KH, tỉnh Lào Cai.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần A và chị Vàng Thị Thùy H.

- Về con chung: Anh Trần A và chị Vàng Thị Thùy H thỏa thuận giao cháu Trần Đình Thiên B sinh ngày 13/8/2016 cho chị Vàng Thị Thùy H trông nom, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Anh Trần A đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho cháu Trần Đình Thiên B là 1.000.000 đồng/ tháng kể từ tháng 02/2021, cho đến khi cháu B đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền cấp dưỡng nuôi con hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại điều 357 và khoản 2 điều 468 của Bộ luật dân sự. Anh Trần A có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở anh thực hiện quyền này.

- Về án phí: Anh Trần A và chị Vàng Thị Thùy H thỏa thuận anh Trần A chịu án phí dân sự sơ thẩm là 150.000đ (*một trăm năm mươi ngàn đồng*) và án phí cấp dưỡng nuôi con chung theo định kỳ là 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (*ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AB/2012/0008141 ngày 03/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường KH, tỉnh Lào Cai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện MK;
- THADS huyện MK;
- UBND Thị trấn M;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Đặng Hải Quân